

Bản án số: 58 /2021/HS - ST

Ngày: 17- 9 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYỀN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Văn Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Đỗ Quang Huy và Trần Thị Thảo Yến

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Tuấn Anh - Thẩm tra viên Tòa án.

- Đại diện VKSND huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tấn - Kiểm sát viên..

Ngày 17 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở TAND huyện Phú Xuyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/ 2021/ HSST ngày 30 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2021/QĐXXST – HS, ngày 03 tháng 9 năm 2021 đối với:

- *Bị cáo:* Vũ Văn N - sinh năm: 1977; HKTT: thôn C, xã C, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội; Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc Kinh; Tôn giáo Không; Văn hóa 05/10; Nghề nghiệp Lao động tự do; Là con ông Vũ Tất N và bà Trịnh Thị M; Vợ là Lê Thị T, đã có 04 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Văn C SN: 1980, Vũ Văn C SN: 1958 Nguyễn Văn L sinh năm 1973, Vũ Văn T sinh năm 1981, Nguyễn Văn Đ sinh năm 1988, Nguyễn Văn K sinh năm 1986 cùng trú tại thôn C, xã C, huyện Phú Xuyên, Hà Nội;

Bùi Văn H sinh năm 1998, Bùi Đức A sinh năm 1990, Bùi Văn T sinh năm 1996 cùng trú tại thôn T, xã C, huyện Phú Xuyên, Hà Nội.

Lê Minh S sinh năm 1997, trú tại thôn T, xã C, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nói trên đã được triệu tập phiên tòa hợp lệ nhưng đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 10/5/2021, Vũ Văn N ở thôn C, xã C, huyện Phú Xuyên có tổ chức liên hoan ăn uống tại gia đình, khách mời gồm có Nguyễn Văn L, Vũ Văn T, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn K, Bùi Đức A, Bùi Văn T, Nguyễn Văn C, Vũ Văn C, Bùi Văn H, Lê Minh S. Ăn uống xong, nghe thấy có người nói về chuyện đánh bạc, N hỏi cả bọn: “Làm tí liêng không?” thì tất cả đồng ý, N liền sai con gái là Vũ Thùy T (13 tuổi) sang cửa hàng bán tạp hóa gần nhà mua hai bộ bài lá tú lơ khơ để cả bọn đánh bạc.

Sau khi cháu T mua 02 bộ bài về, Bùi Văn H bóc một bộ ra và cùng với Nguyễn Văn C, Vũ Văn C và Lê Minh S ngồi đánh bạc ăn tiền dưới hình thức Tả lá. Cách thức

chơi là mỗi người được chia 09 quân bài, sau khi lần lượt hạ bài kết thúc ván chơi, người nào có số điểm thấp nhất sẽ được ăn tiền của người về nhì, về thứ ba, thứ tư với mức tiền tương ứng là 20.000đ, 40.000đ, 60.000đ/người. Trường hợp người nào không có phỏm thì phải bỏ ra cho người về nhất 80.000đ. Người nào mà ù thì được ăn 100.000đồng/người của 3 người còn lại.

Bộ bài còn lại được Vũ Văn N, Nguyễn Văn L, Vũ Văn T, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn K, Bùi Đức A và Bùi Văn T sử dụng đánh bạc dưới hình thức chơi “Liêng”. Cách thức chơi là mỗi người chơi phải gom vào chiếu 10.000đồng, mỗi người chơi được chia 03 quân bài và được tổ tối đa 50.000 đồng, sau khi hạ bài, ai có tổng 3 quân bài cộng lại, có ảnh (ba quân đầu người) hoặc có liêng cao nhất sẽ được ăn 50.000đ trong số tiền gom, ai có liêng đồng chất (3 quân bài liên nhau cùng chất) được thêm 30.000 đồng, sếp (3 quân bài cùng hàng) được thêm 50.000 đồng.

Cả bọn đánh bạc đến khoảng 21 giờ 45 phút thì bị Công an xã C phát hiện ập vào bắt giữ quả tang:

- Thu giữ tại chiếu đánh tá là 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 640.000đ; Thu trên người các đối tượng chơi tá là 6.945.000đ, trong đó của Nguyễn Văn C 775.000đ, Bùi Văn H 1.700.000đ, Vũ Văn C 2.500.000 đ, Lê Minh S 1.970.000đ.

- Thu giữ tại chiếu chơi Liêng 01 bộ bài lá tú lơ khơ 52 quân và 1.670.000đ; Thu trên người các đối tượng đánh Liêng 3.160.000đ. Trong đó của: Vũ Văn N 700.000đ; Vũ Văn T 1.505.000đ; Bùi Văn T 500.000đ; Nguyễn Văn K 455.000đ.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác định:

- Ở chiếu bạc chơi liêng: Toàn bộ số tiền **4.830.000đồng** thu dưới chiếu và trên người các đối tượng Vũ Văn N và Nguyễn Văn L, Vũ Văn T, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn K, Bùi Đức A, Bùi Văn T đều là tiền sử dụng vào việc đánh bạc.

- Ở chiếu bạc chơi tá là: Nguyễn Văn C có 755.000đồng và Bùi Văn H có 1.760.000đồng đều sử dụng hết số tiền mang theo vào đánh bạc; Vũ Văn C khai trước khi sang nhà N uống rượu có mang theo 2.700.000đ, khi đánh bạc chỉ lấy 200.000đ ra đánh bạc, nếu bị thua cũng chỉ lấy thêm ra 500.000đ để đánh bạc, còn số tiền 2.000.000đ cất riêng trong túi quần là tiền định để mua quần áo, không dùng vào việc đánh bạc, khi bị bắt giữ, C đã bỏ cả số tiền 2.000.000đ không dùng để đánh bạc ra giao nộp; Lê Minh S khai trước khi đến nhà N uống rượu có mang theo 2.070.000đ, khi đánh bạc chỉ lấy 100.000đ ra đánh bạc, nếu bị thua sẽ lấy thêm 470.000đ để chơi tiếp còn số tiền 1.500.000đ cất riêng trong túi quần là tiền để mua điện thoại, không sử dụng đánh bạc, khi bị bắt giữ, S đã bỏ cả số tiền 1.500.000đ không dùng để đánh bạc ra giao nộp... Nên xác định số tiền các đối tượng đã và sẽ sử dụng đánh bạc tại chiếu này là **4.085.000đồng**.

Do số tiền đánh bạc ở mỗi chiếu bạc đều dưới 5.000.000đồng và các đối tượng tham gia đánh bạc đều chưa có tiền, án tiền sự, chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc nên cơ quan điều tra đã tiến hành xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi đánh bạc của Vũ Văn N, Nguyễn Văn L, Vũ Văn T, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn K, Bùi Đức A, Bùi Văn T, Vũ Văn C, Nguyễn Văn C, Bùi Văn H, Lê Minh S.

Tại Cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 26/8/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên truy tố bị cáo Vũ Văn N ra trước Tòa để xét xử về tội “ Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Vũ Văn N khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, tuyên phạt Vũ Văn N từ 12 đến 15 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi kể từ ngày tuyên án; Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng của vụ án,

trả lại tiền không liên quan đến việc đánh bạc và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tranh luận tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận; Lời nói sau cùng của bị cáo là thừa nhận hành vi phạm tội xin giảm nhẹ hình phạt, được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Xuyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng và của Người tiến hành tố tụng... Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và của Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung vụ án*:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung Kết luận của cơ quan điều tra, Cáo trạng của VKSND, lời khai của các nhân chứng, người liên quan và của chính bị cáo trong quá trình điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ như: Biên bản phạm pháp quả tang, Biên bản thu giữ vật chứng, Sơ đồ hiện trường... chứng tỏ đã có đủ cơ sở xác định: Vào chiều tối ngày 10/5/2021, Vũ Văn N đã sai người đi mua bài lá, khởi xướng và tổ chức cho Nguyễn Văn L, Vũ Văn T, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn K, Bùi Đức A, Bùi Văn Th, Nguyễn Văn C, Bùi Văn H, Lê Minh S, Vũ Văn C ngồi đánh bạc ngay tại nơi ở của N với cùng lúc 02 chiếu bạc trong đó chiếu chơi Liêng có số tiền dùng vào việc đánh bạc là 4.830.000đ và chiếu chơi Tá lá với số tiền dùng vào việc đánh bạc là 4.085.000đ. Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc ở **02 chiếu bạc là 8.915.000đ (Tám triệu chín trăm mười năm nghìn đồng)**.

Mặc dù các đối tượng tham gia đánh bạc chưa hội đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc do số tiền dùng vào việc đánh bạc của mỗi chiếu đều dưới 5.000.000đ song bằng việc khởi xướng, rủ rê, tổ chức cho 02 chiếu đánh bạc trong cùng một lúc tại nhà mình với tổng số tiền dùng để đánh bạc là **8.915.000đ...** hành vi của Vũ Văn N đã đủ các dấu hiệu cấu thành tội Tổ chức đánh bạc. Vì vậy, việc VKSND huyện truy tố Vũ Văn N ra trước Tòa để xét xử về tội Tổ chức đánh bạc là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật. Tội danh và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi không chỉ trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, gây mất trật tự an ninh địa phương mà còn là một trong những căn nguyên sâu xa làm phát sinh các loại tội phạm và các tệ nạn xã hội ... khiến dư luận bất bình đòi hỏi phải đưa ra xử lý bằng pháp luật hình sự với một hình phạt tương xứng với tính chất nguy hiểm trong hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe riêng và phòng ngừa chung.

[3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt*:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Khi lượng hình cân nhắc đến việc bị cáo phạm tội lần đầu; quá trình tố tụng tỏ ra thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải, có bố đẻ là người từng phục vụ trong quân đội, tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước... được Nhà nước tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương cao quý là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 BLHS mà giảm nhẹ cho bị cáo phần nào mức hình phạt.

Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 điều 51 BLHS... nên áp dụng điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo, đồng thời giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát cải tạo cũng đủ để bị cáo thấm thía về tội lỗi của mình mà ăn năn hối cải về sau.

Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, mặt bằng thu nhập thấp... nên không cần thiết áp dụng thêm hình phạt bổ sung hay khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo.

Đối với các đối tượng gồm Nguyễn Văn L, Vũ Văn T, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn K, Bùi Đức A, Bùi Văn Th, Nguyễn Văn C, Bùi Văn H, Lê Minh S, Vũ Văn C có hành vi tham gia đánh bạc tại nhà N nhưng chưa đến mức xử lý hình sự, cơ quan điều tra đã xử lý hành chính là thỏa đáng nên không xét.

[4]. Về vật chứng của của án:

Đối với số tiền **8.915.000đ** thu giữ của các đối tượng nêu trên và đều là tiền dùng để đánh bạc, nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Số tiền 1.500.000đ thu của Lê Minh S và 2.000.000đ thu của Vũ Văn C do không sử dụng vào việc đánh bạc nên được trả lại cho S và C.

Các vật chứng khác: 02 bộ bài lá tú lơ khơ 52 quân đã cũ là công cụ phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Ngoài hình phạt, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Vũ Văn N phạm tội Tổ chức đánh bạc.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự, tuyên:

Phạt bị cáo Vũ Văn N 12 (*mười hai*) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (*hai mươi bốn*) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Vũ Văn Nam cho UBND xã C, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội kết hợp gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. *Áp dụng điểm các điểm a, b khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a b, c khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:*

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền **8.915.000đ** (*Tám triệu chín trăm mười năm nghìn đồng*) thu giữ của Nguyễn Văn L, Vũ Văn T, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn K, Bùi Đức A, Bùi Văn Th, Nguyễn Văn C, Bùi Văn H, Lê Minh S, Vũ Văn C là tiền dùng vào việc đánh bạc.

- Trả lại Lê Minh S 1.500.000đ và Vũ Văn C 2.000.000đ do không liên quan đến tội phạm.

- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài lá tú lơ khơ 52 quân là công cụ phạm tội đều đã cũ hỏng không còn giá trị sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/8/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Xuyên với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên và Ủy nhiệm chỉ chuyển khoản, chuyển tiền điện tử lập ngày 09/9/2021).

4. *Áp dụng Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:* Buộc bị cáo Vũ Văn N phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Trung tâm Lý lịch tư pháp TW - Bộ tư pháp;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phú Xuyên;
- Công an huyện Phú Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Xuyên;
- UBND xã C;
- Bị cáo; Người có quyền lợi
nghĩa vụ liên quan
- Lưu HS, VT;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Văn Phong